

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 105/2023/HC-PT
Ngày 27 tháng 02 năm 2023.

V/v: “*Khiếu kiện quyết định hành chính và hành vi hành chính về quản lý nhà nước trong lĩnh vực đất đai về bồi thường, hỗ trợ khi thu hồi đất*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thúy Hồng.

Các thẩm phán: Bà Trần Thị Hòa Hiệp.

Ông Lê Hoàng Tấn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Quang Hiên - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Sơn - Kiểm sát viên cao cấp.

Trong các ngày 22 và ngày 27 tháng 02 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính phúc thẩm thụ lý số 510/2022/TLPT-HC ngày 29 tháng 8 năm 2022 về việc “*Khiếu kiện quyết định về bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất*”.

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 700/2022/HC-ST ngày 25/5/2022 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 09/2023/QĐ-PT ngày 09 tháng 01 năm 2023 giữa các đương sự:

1. *Người khởi kiện:* Ông Nguyễn Văn T (chết năm 2021). Địa chỉ: 34/3 Đường 30, tổ 6, khu phố LH, phường LTM, thành phố TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của ông Nguyễn Văn T: Ông Nguyễn Văn T1. Địa chỉ: Số 50/22 IT, khu phố PH, phường TT, thành phố TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Văn T1: Ông Trần L. Địa chỉ: 1-13-3 Chung cư PM, đường HQV, phường PM, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh (Theo Giấy ủy quyền ngày 07/4/2022).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người khởi kiện: Luật sư Nguyễn Sơn L - Công ty Luật Hợp Danh NTV thuộc đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh, có mặt.

2. *Người bị kiện:* Ủy ban nhân dân thành phố TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh. Địa chỉ: 168 TVB, phường TML, thành phố TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh, vắng mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện:

2.1. Ông Bùi Trọng Đ – Phó Trưởng phòng Nghiệp vụ 4, Ban Bồi thường giải phóng mặt bằng thành phố TĐ, có mặt.

2.2. Ông Huỳnh T – Nhân viên Phòng Nghiệp vụ 4, Ban Bồi thường giải phóng mặt bằng thành phố TĐ, có mặt.

3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

3.1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh. Địa chỉ: 168 TVB, phường TML, thành phố TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh, vắng mặt.

3.2. Ông Nguyễn Văn Q. Địa chỉ: 34/3 Đường 30, tổ 6, khu phố LH, phường LTM, thành phố TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh (Con của ông Nguyễn Văn T), vắng mặt.

4. *Người kháng cáo:* Ông Trần L là người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Văn T1- Là người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của ông Nguyễn Văn T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 03/9/2020 của người khởi kiện ông Nguyễn Văn T và đơn yêu cầu của người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của người khởi kiện ông Nguyễn Văn T có ông Nguyễn Văn T1 ủy quyền cho ông Trần L đại diện trình bày: Thừa đất số 305 và một phần rạch, tờ bản đồ 15 TL 02/CT-UB có nguồn gốc của ông bà để lại cho ông Nguyễn Văn T trước năm 1975 sử dụng gồm đất biên trồng dừa nước diện tích 1837,5m²; đất trồng cây lâu năm diện tích 104.00m²; đất vườn gò diện tích 123.00m² không có tranh chấp.

Ngày 02 tháng 11 năm 2004 Ủy ban nhân dân Quận 9 (viết tắt UBND Quận 9) ban hành Quyết định số 1737/QĐ-UB.BBT về việc công bố giá trị bồi thường của hộ ông Nguyễn Văn T nằm trong dự án xây dựng Khu Công nghệ cao (viết tắt KCNC) với tổng số tiền bồi thường là 44.600.000 đồng, hộ ông Nguyễn Văn T đã nhận đủ tiền.

Đến ngày 05 tháng 01 năm 2007 Chủ tịch UBND Quận 9 ban hành Quyết định số 17/QĐ-UBND.BBT về việc công bố giá trị bồi thường đối với hộ ông Nguyễn Văn T số tiền là 25.696.000 đồng, trong đó hỗ trợ bồi thường 104m² đất trồng cây lâu năm không mặt tiền mức giá 200.000 đồng/m²; 612 bụi dừa nước mức giá 8.000 đồng/bụi. Hộ ông Nguyễn Văn T đã nhận đủ tiền và có khiếu nại về 02 suất chuyển đổi nghề nghiệp và 11 cây dừa đã bị thiếu.

Ngày 20 tháng 9 năm 2007 Chủ tịch UBND Quận 9 ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại số 314/QĐ-UBND-TTr về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông Nguyễn Văn T đối với quyết định số 17/QĐ-UBND.BBT, bổ sung số tiền là 5.650.000 đồng (gồm: 4.000.000 đồng của 02 suất chuyển đổi ngành nghề + 1.650.000 của 11 cây dừa 150.000 đồng/cây), ông Nguyễn Văn T đã nhận đủ.

Ngày 10 tháng 7 năm 2020 UBND Quận 9 ban hành Quyết định số 263/QĐ-UBND (viết tắt là Quyết định số 263/QĐ-UBND) về việc bổ sung giá trị bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của hộ ông Nguyễn Văn T số tiền 8.436.076 đồng trong đó giá trị bồi thường, hỗ trợ và tái định cư bổ sung giá trị chênh lệch tại thời điểm tháng 4 năm 2007 là 2.220.000 đồng bị thu hồi đất thuộc một phần diện tích 40,997 ha nằm trong ranh quy hoạch dự án KCNC Thành phố tại Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tuy nhiên, UBND Quận 9 không thực hiện đúng quy định về áp dụng pháp luật được quy định tại Điều 80 Luật Ban hành văn bản 1997 và các bộ luật chuyên ngành khác cụ thể “Điều 3 Luật Đất đai 2003”. Tại thời điểm 02/11/2004 là thời điểm Luật Đất đai 2003 đã có hiệu lực thi hành nhưng vẫn áp dụng Luật Đất đai 1993, 1998, 2001, Nghị định 22/1998/NĐ-CP và các văn bản dưới luật khác như Quyết định 05/QĐ-UB-QLĐT ngày 04 tháng 01 năm 1995, Quyết định 121/2002/QĐ-UB ngày 01 tháng 11 năm 2002, QĐ 31/2003/QĐ-UB ngày 10 tháng 3 năm 2003 để làm cơ sở pháp lý ban hành các quyết định bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đối với hộ gia đình ông Nguyễn Văn T là trái pháp luật. UBND Quận 9 cũng không thực hiện các nội dung quy định tại điều 39, 44 Luật Đất đai 2003 về “Thu hồi đất để sử dụng vào mục đích quốc phòng an ninh, lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng”; Không lập Phương án bồi thường hỗ trợ tái định cư trình cấp có thẩm quyền, thẩm định phê duyệt theo quy định tại điều 41 Nghị định 197/2004/NĐ-CP ngày 03 tháng 12 năm 2004 và Điều 2 của Quyết định 121/2002/QĐ-UB ngày 01 tháng 11 năm 2002 của UBND Thành phố Hồ Chí Minh. UBND Quận 9 đã không công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của dự án đầu tư KCNC và Dự án Điều chỉnh đường thủy sử dụng bản đồ hiện trạng 18426/QĐĐ-TNMT ngày 22 tháng 4 năm 2004 để làm cơ sở thu hồi đất, dẫn đến việc đất của hộ gia đình ông Nguyễn Văn T không thuộc dự án đầu tư KCNC nhưng vẫn bị thu hồi và áp dụng Quyết định 121/2002/QĐ-UB là chính sách bồi thường hỗ trợ tái định cư của dự án đầu tư KCNC để bồi thường đã xâm phạm nghiêm trọng quyền và lợi ích hợp pháp của hộ gia đình ông Nguyễn Văn T.

Do đó ông Nguyễn Văn T và người kế thừa quyền và nghĩa vụ của ông Nguyễn Văn T khởi kiện yêu cầu hủy Quyết định hành chính số 263/QĐ-UBND ngày 10 tháng 7 năm 2020 của UBND Quận 9; Buộc UBND Quận 9 nay là UBND thành phố TP áp dụng đúng chính sách về việc kiểm kê, bồi thường, hỗ trợ tái định cư cho hộ ông Nguyễn Văn T đúng theo quy định của pháp luật.

- *Người bị kiện UBND thành phố TP và Chủ tịch UBND thành phố TP có ý kiến:* Ngày 14 tháng 7 năm 2006, Tổ công tác đã tiến hành kiểm kê phần đất của hộ ông Nguyễn Văn T có diện tích 104m² thuộc thửa 305 tờ bản đồ số 15 (Theo tài liệu 02/CT-UB), tại phường LTM, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày 05 tháng 01 năm 2007, UBND Quận 9 ban hành Quyết định số 17/QĐ-UBND-BBT về việc công bố giá trị bồi thường của hộ ông (bà) Nguyễn Văn T, trong dự án đầu tư xây dựng KCNC với số tiền 25.696.000 đồng, kèm Bảng tính giá trị bồi thường, hỗ trợ thiệt hại ngày 28 tháng 6 năm 2006. Hộ ông Nguyễn Văn T đã nhận tiền ngày 13 tháng 3 năm 2007. Sau đó ông Nguyễn Văn T khiếu nại. Ngày 20 tháng 9 năm 2007, Chủ tịch UBND Quận 9 ban hành Quyết định số 314/QĐ-UBND-TTr giải quyết khiếu nại của ông Nguyễn Văn T đối với Quyết

định số 17/QĐ-UBND-BBT ngày 05/01/2007 có nội dung: Công nhận khiếu nại của ông Nguyễn Văn T, bổ sung vào Điều 1 của Quyết định số 17/QĐ-UBND-BBT về việc công bố giá trị bồi thường với số tiền 5.650.000 đồng, gồm phần hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp cho 02 nhân khẩu trong độ tuổi và 11 cây dừa.

Căn cứ Thông báo số 370/TB-VPCP ngày 17 tháng 8 năm 2017 của Văn Phòng Chính phủ về ý kiến Kết luận của Phó Thủ tướng Thường trực về việc giải quyết khiếu nại, tố cáo có liên quan đến dự án KCNC Thành phố Hồ Chí Minh. Ngày 18 tháng 10 năm 2018, UBND Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định số 4624/QĐ-UBND về phê duyệt đơn giá đất để tính bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất đối với phần diện tích 40,997 ha nằm trong ranh KCNC, Quận 9. Ngày 23 tháng 01 năm 2019, UBND Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định số 343/QĐ-UBND “Về phê duyệt đơn giá đất ở các vị trí hẻm còn lại để tính bồi thường, hỗ trợ đối với phần diện tích 40,997 ha nằm trong ranh quy hoạch KCNC, Quận 9”; Ngày 18 tháng 02 năm 2020, UBND Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định số 563/QĐ-UBND “Về phê duyệt chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư bổ sung đối với hộ gia đình, cá nhân, tổ chức bị thu hồi đất thuộc phần diện tích 40,997 ha nằm trong ranh quy hoạch dự án KCNC theo Thông báo số 370/TB-VPCP ngày 17 tháng 8 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ”.

Ngày 28 tháng 5 năm 2020, Tổ công tác có biên bản về việc xác định diện tích, vị trí, loại đất và tài sản trên đất của hộ gia đình, cá nhân, tổ chức bị thu hồi đất thuộc phần diện tích 40,997 ha nằm trong ranh quy hoạch dự án KCNC tại Quận 9, ghi nhận hộ ông Nguyễn Văn T có 4,8m² thuộc một phần thửa 305 tờ bản đồ số 15 theo Tài liệu 02/CT-UB thuộc phường LTM, Quận 9 thuộc một phần diện tích 40,997ha nằm trong ranh quy hoạch dự án KCNC. Do đó UBND Quận 9 ban hành Quyết định số 263/QĐ-UBND ngày 10 tháng 7 năm 2020, về việc bổ sung giá trị bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của hộ ông Nguyễn Văn T bị thu hồi đất thuộc một phần diện tích 40,997ha nằm trong ranh quy hoạch dự án KCNC Thành phố tại Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh với tổng số tiền bổ sung là: 8.438.076 đồng, trong đó bồi thường bổ sung giá trị chênh lệch tại thời điểm tháng 4 năm 2007 là 2.220.000 đồng; tiền hỗ trợ lãi suất ngân hàng và tiền phải thanh toán thêm do chậm chi trả là 6.218.076 là đúng quy định của pháp luật.

UBND thành phố TPĐ đề nghị Tòa án bác yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn T và người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của ông Nguyễn Văn T.

- *Tại văn bản ngày 25/5/2022 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn Q có ý kiến:* Ông Quốc là con ruột của ông Nguyễn ông Nguyễn Văn T. Trước khi ông Nguyễn Văn T chết có lập di chúc giao các khoản tiền đền bù do việc giải tỏa nhà đất sẽ do ông Nguyễn Văn T1 hưởng và toàn quyền quyết định, nên ông Nguyễn Văn Q không liên quan đến quyết định hành chính mà Tòa án đang giải quyết.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 700/2022/HC-ST ngày 25/5/2022 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Căn cứ các điều 3, 30, 32, 116, 193, 194 và 206 Luật Tố tụng hành chính; Luật đất đai năm 2013; Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Nghị

quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn T (chết năm 2021) có người kế thừa quyền, nghĩa vụ tham gia tố tụng là ông Nguyễn Văn T1 ủy quyền cho ông Trần L làm đại diện về việc yêu cầu hủy quyết định: Số 263/QĐ-UBND “Về việc bổ sung giá trị bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của hộ ông Nguyễn Văn T, địa chỉ số 34/3, đường 30, tổ 6, khu phố LH, phường LTM, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh, bị thu hồi đất thuộc một phần diện tích 40,997 ha nằm trong ranh quy hoạch dự án Khu Công nghệ cao Thành phố tại Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh” của Ủy ban nhân dân Quận 9 (nay là Ủy ban nhân dân thành phố TPĐ) Thành phố Hồ Chí Minh; Buộc Ủy ban nhân dân Quận 9 nay là Ủy ban nhân dân thành phố TPĐ, Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng đúng chính sách về việc kiểm kê, bồi thường hỗ trợ tái định cư cho hộ ông Nguyễn Văn T.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí sơ thẩm và quyền kháng cáo của các đương sự theo quy định của pháp luật.

- Ngày 01/6/2022 ông Nguyễn Lực là người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Văn T1 là người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của người khởi kiện làm đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm sửa án sơ thẩm chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Văn T hủy: Quyết định số 17/QĐ-UBND.BBT ngày 05/01/2007 và Quyết định số 263/QĐ-UBND ngày 10/7/2020. Buộc Ủy ban nhân dân thành phố TPĐ bồi thường cho ông Nguyễn Văn T đầy đủ phần đất đã kiểm kê tại Quyết định số 17/QĐ-UBND.BBT ngày 05/01/2007.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay:

- Ông Trần L là người đại diện theo ủy quyền của Nguyễn Văn T1 trình bày: Về thủ tục tố tụng: Người khởi kiện ông Nguyễn Văn T có 5 người con, khi ông Nguyễn Văn T chết Tòa án sơ thẩm không đưa đầy đủ các con ông Nguyễn Văn T tham gia tố tụng với tư cách người kế thừa quyền và nghĩa vụ của ông Nguyễn Văn T là vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng; Về nội dung: Quyết định số 263/QĐ-UBND ngày 10/7/2020 do Chủ tịch UBND Quận 9 ban hành trái với quy định của Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; trái với quy định của Nghị định số 47 của Chính phủ và Quyết định số 28 của UBND Thành phố Hồ Chí Minh. Do đó đề nghị hủy bản án sơ thẩm.

Luật sư bảo vệ quyền lợi hợp pháp của người khởi kiện có ý kiến: Bản án sơ thẩm vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng do không đưa đầy đủ người kế thừa quyền và nghĩa vụ của ông Nguyễn Văn T tham gia tố tụng. Về nội dung khi ban hành Quyết định số 263 UBND Quận 9 nhưng không thu hồi phần đất hiện gia đình ông Nguyễn Văn T đang sử dụng và việc áp giá đất để bồi hoàn là không phù hợp. Do đó đề nghị hủy bản án sơ thẩm.

- Người bị kiện UBND thành phố TPĐ vắng mặt. Người bảo vệ quyền lợi hợp pháp của người bị kiện UBND thành phố TPĐ đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên Quyết định của Ủy ban nhân dân Quận 9 và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố TP đề nghị bác kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án ở giai đoạn phúc thẩm: Những người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng các quy định của Luật tố tụng hành chính. Về yêu cầu kháng cáo của người kế thừa quyền và nghĩa vụ của người khởi kiện: Kiểm sát viên đề nghị căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật tố tụng hành chính bác kháng cáo, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Đơn kháng cáo của ông Trần L là người đại diện theo ủy quyền của người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của ông Nguyễn Văn T hợp lệ, làm trong thời hạn luật định, hợp lệ, đủ điều kiện để xem xét giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về đối tượng khởi kiện, thời hiệu khởi kiện và thẩm quyền giải quyết vụ án hành chính: Ông Nguyễn Văn T khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết hủy quyết định: Số 263/QĐ-UBND ngày 10/7/2020 của UBND Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh “Về việc bổ sung giá trị bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của hộ ông Nguyễn Văn T, địa chỉ số 34/3, đường 30, tổ 6, khu phố LH, phường LTM, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh, bị thu hồi đất thuộc một phần diện tích 40,997 ha nằm trong ranh quy hoạch dự án KCNC Thành phố tại Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh”. Tòa án cấp sơ thẩm thụ lý và giải quyết là đúng thẩm quyền và còn trong thời hiệu khởi kiện theo quy định tại Điều 3, Điều 30, Điều 32, Điều 116 Luật tố tụng hành chính năm 2015.

Ngày 09 tháng 12 năm 2020 Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành Nghị quyết số 1111/NQ-UBTVQH14 “Về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã và thành lập thành phố TP thuộc Thành phố Hồ Chí Minh” hợp nhất Quận 2, Quận 9 và quận TP trở thành phố TP. Do đó, Tòa án sơ thẩm xác định UBND thành phố TP là người bị kiện là đúng quy định của pháp luật.

UBND thành phố TP và Chủ tịch UBND thành phố TP được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt, nên Tòa án tiến hành xét xử phúc thẩm vắng mặt đương sự theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 225 Luật tố tụng hành chính.

[3] Ngày 09 tháng 10 năm 2020, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh thụ lý vụ án. Ngày 23 tháng 11 năm 2021 ông Nguyễn Văn T chết. Trước khi chết ông Nguyễn Văn T có lập di chúc ngày 14 tháng 10 năm 2020 xác định ông Nguyễn Văn T1 là người được thừa kế toàn bộ quyền về tài sản liên quan đến các thửa đất bị giải tỏa được bồi thường, hỗ trợ thuộc nằm trong Dự án đầu tư xây dựng KCNC tại phường LTM, Quận 9. Tòa án sơ thẩm xác định ông Nguyễn Văn T1 là người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của ông Nguyễn Văn T tiếp tục khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết hủy quyết định: Số 263/QĐ-UBND ngày 10/7/2020 của

UBND Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh “Về việc bổ sung giá trị bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của hộ ông Nguyễn Văn T, địa chỉ số 34/3, đường 30, tổ 6, khu phố LH, phường LTM, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh, bị thu hồi đất thuộc một phần diện tích 40,997 ha nằm trong ranh quy hoạch dự án KCNC Thành phố tại Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh”.

Tại phiên tòa phúc thẩm ông Trần L là người đại diện hợp pháp của ông Nguyễn Văn T1 và Luật sư bảo vệ quyền lợi hợp pháp ông Nguyễn Văn T1 đề nghị hủy án sơ thẩm do án sơ thẩm không đưa đầy đủ những người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của ông Nguyễn Văn T tham gia tố tụng. Xét thấy:

Mặc dù Tòa án sơ thẩm chưa thu thập đầy đủ những người thuộc hàng thừa kế thứ nhất của ông Nguyễn Văn T để đưa họ tham gia tố tụng với tư cách là người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng hành chính của người khởi kiện theo quy định tại Điều 59 của Luật tố tụng hành chính và xác định ông Nguyễn Văn Q là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chưa chính xác. Tuy nhiên ông Nguyễn Văn T1 cũng là người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng hành chính của ông Nguyễn Văn T có đơn yêu cầu Tòa án tiếp tục giải quyết vụ án theo đơn khởi kiện của ông Nguyễn Văn T, Tòa án sơ thẩm tiếp tục xem xét giải quyết yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn T vì vậy không là ảnh hưởng đến quyền, nghĩa vụ tố tụng của người khởi kiện. Do đó không cần thiết phải hủy án sơ thẩm theo đề nghị của ông Trần L là người đại diện của ông Nguyễn Văn T1 và ý kiến của Luật sư bảo vệ quyền lợi hợp pháp của ông Nguyễn Văn T1.

[4] Về thẩm quyền ban hành quyết định hành chính bị khiếu kiện:

UBND Quận 9 ban hành Quyết định số 263/QĐ-UBND ngày 10 tháng 7 năm 2020 “Về việc bổ sung giá trị bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của hộ ông Nguyễn Văn T, địa chỉ số 34/3, đường 30, tổ 6, khu phố LH, phường LTM, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh, thuộc một phần diện tích 40,997 ha nằm trong ranh quy hoạch dự án Khu Công nghệ cao Thành phố tại Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh là đúng thẩm quyền theo quy định Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Điều 69 Luật đất đai năm 2013.

[5] Xét căn cứ ban hành quyết định hành chính bị khiếu kiện:

[5.1] Căn cứ Quyết định 989/QĐ-TTg ngày 04/11/1998 của Thủ tướng Chính phủ về giao nhiệm vụ tiến hành chuẩn bị thành lập Khu công nghệ cao thành phố Hồ Chí Minh; Công văn số 572/CP-NN ngày 24/5/2002 của Thủ tướng Chính phủ về việc thu hồi đất để xây dựng Khu công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh; Quyết định số: 145/2002/QĐ-TTg ngày 24/10/2002 của Thủ tướng Chính phủ ban hành về việc thành lập Khu công nghệ cao thành phố Hồ Chí Minh trực thuộc UBND Thành phố Hồ Chí Minh;

Ngày 27/6/2002 UBND Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định số 2666/QĐ-UB về việc thu hồi và giao đất xây dựng Khu công nghệ cao thành phố. Ngày 01/11/2002 UBND Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định 121/QĐ-UBND về việc ban hành quy định về đền bù, hỗ trợ thiệt hại và tái định cư trong khu quy hoạch xây dựng Khu công nghệ cao thành phố tại Quận 9.

Ngày 13/5/2003 của Thủ tướng chính phủ ban hành Quyết định số 95/2003/QĐ-TTg về việc phê duyệt Quy hoạch tổng thể và Dự án đầu tư xây dựng giai đoạn 1 Khu công nghệ cao thành phố Hồ Chí Minh.

Đến ngày 02 tháng 11 năm 2004, UBND Quận 9 ban hành Tại Quyết định 1737/QĐ-UB.BBT về việc công bố giá trị bồi thường của hộ ông Nguyễn Văn T nằm trong dự án xây dựng KCNC thành phố tại phường LTM, Quận 9 với diện tích 123m² đất vườn gò, mộ đất, hỗ trợ tiền đất cải táng, khen thưởng, tổng số tiền là 44.600.000 đồng, hộ ông Nguyễn Văn T đã nhận đủ 44.600.000 đồng.

Ngày 05 tháng 01 năm 2007 Chủ tịch UBND Quận 9 ban hành Quyết định số 17/QĐ-UBND.BBT về việc công bố giá trị bồi thường của hộ ông Nguyễn Văn T cư ngụ 114/5 Phước Hiệp, phường TT, Quận 9 nằm trong dự án xây dựng KCNC thành phố tại phường LTM, Quận 9 với diện tích 104m² đất trồng cây LNKMT, cây trồng với tổng số tiền bồi thường là 25.696.000 đồng, hộ ông Nguyễn Văn T đã nhận đủ tiền. Sau đó ông Nguyễn Văn T khiếu nại Quyết định số 17/QĐ-UBND.BBT ngày 05 tháng 01 năm 2007.

Ngày 01/11/2006 Chủ tịch UBND Thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục ban hành Quyết định 4877/QĐ-UBND về điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 2666/QĐ-UB Ngày 27/6/2002 của UBND Thành phố Hồ Chí Minh về việc thu hồi và giao đất xây dựng Khu công nghệ cao Thành phố; Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 458/2007/QĐ-TTg ngày 18/04/2007 về việc điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch tổng thể Khu công nghệ cao thành phố Hồ Chí Minh và Quyết định số 24/QĐ-TTg ngày 06/01/2010 của Thủ tướng Chính phủ xác định Khu công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh có diện tích 913,1633 ha bao gồm 872,1633 ha đất khu công nghệ cao và 40,997 ha đất là khu chức năng khác cần thiết trong khu công nghệ cao.

Đến ngày 20 tháng 9 năm 2007 Chủ tịch UBND Quận 9 ban hành quyết định giải quyết khiếu nại số: 314/QĐ-UBND-TTr về việc giải quyết khiếu nại của ông Nguyễn Văn T, bổ sung vào điều 1 quyết định số: 17/QĐ-UBND.BBT ngày 05/01/2007, với số tiền là 5.650.000 đồng (gồm phần hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp cho 02 nhân khẩu trong độ tuổi và 11 cây dừa thu hoạch). Ông Nguyễn Văn T đã nhận đủ tiền.

Ngày 01/8/2008 UBND Quận 9 ban hành Quyết định số 2387/QĐ-UBND-BBT về việc công bố giá trị hỗ trợ đất nông nghiệp cho hộ ông Nguyễn Văn T cư trong dự án xây dựng KCNC thành phố tại phường LTM, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh với diện tích 227m² bằng tổng số tiền 36.320.000 đồng. Ông Nguyễn Văn T đã nhận tiền hỗ trợ xong.

[5.2] Sau khi nhận tiền bồi thường, hỗ trợ trong dự án đầu tư xây dựng KCNC tại phường LTM, Quận 9, các hộ dân (trong đó có ông Nguyễn Văn T) bị ảnh hưởng đến dự án KCNC có đơn khiếu nại, tố cáo. Ngày 17 tháng 8 năm 2017 của Văn Phòng Chính phủ ban hành Thông báo số: 370/TB-VPCP về ý kiến Kết luận của Phó Thủ tướng thường trực Trương Hòa Bình về việc giải quyết khiếu nại, tố cáo có liên quan đến dự án KCNC Thành phố Hồ Chí Minh có nội dung: "...Diện tích đất được thu hồi theo quy hoạch, theo các dự án phục vụ cho KCNC thành phố Hồ Chí Minh nên không xem xét giao lại cho các hộ dân bị thu hồi đất mà xem xét giải quyết bồi thường, hỗ trợ tái định cư theo quy định của pháp luật; UBND thành

phố Hồ Chí Minh thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cho các hộ dân bị thu hồi đất tính từ thời điểm ban hành Quyết định 458/QĐ-TTg ngày 18/4/2007 của Thủ tướng chính phủ theo đúng quy định của pháp luật”.

Do đó, ngày 18 tháng 10 năm 2018, UBND Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định số 4624/QĐ-UBND về phê duyệt đơn giá đất để tính bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất đối với phần diện tích 40,997 ha nằm trong ranh KCNC, Quận 9.

Ngày 23 tháng 01 năm 2019, UBND Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định số 343/QĐ-UBND về phê duyệt đơn giá đất ở các vị trí hẻm còn lại để tính bồi thường, hỗ trợ đối với phần diện tích 40,997 ha nằm trong ranh quy hoạch KCNC, Quận 9. Đến ngày 18 tháng 02 năm 2020, UBND Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định số 563/QĐ-UBND về phê duyệt chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư bổ sung đối với hộ gia đình, cá nhân, tổ chức bị thu hồi đất thuộc phần diện tích 40,997 ha nằm trong ranh quy hoạch dự án KCNC theo Kết luận của Phó Thủ tướng Thường trực Trương Hòa Bình tại Thông báo số 370/TB-VPCP ngày 17 tháng 8 năm 2017.

Căn cứ biên bản ngày 28 tháng 5 năm 2020 về việc xác định diện tích, vị trí, loại đất và tài sản trên đất của hộ gia đình, cá nhân, tổ chức bị thu hồi đất thuộc phần diện tích 40,997 ha nằm trong ranh quy hoạch dự án KCNC tại Quận 9, ghi nhận hộ ông Nguyễn Văn T, diện tích bị ảnh hưởng trong phần diện tích 40,997 ha là 4,8m²/104m² thuộc một phần thửa 305 tờ bản đồ số 15 (theo Tài liệu 02/CT-UB) thuộc phường LTM, Quận 9. Ông Nguyễn Văn T có ký tên xác nhận. UBND Quận 9 ban hành Quyết định số: 263/QĐ-UBND ngày 10 tháng 7 năm 2020 về việc bổ sung giá trị bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của hộ ông Nguyễn Văn T, bị thu hồi đất thuộc một phần diện tích 40,997 ha nằm trong ranh quy hoạch dự án KCNC tại Quận 9 là đúng quy định.

Tòa án sơ thẩm bác yêu cầu của ông Nguyễn Văn T và người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của ông Nguyễn Văn T là ông Nguyễn Văn T1 ủy quyền cho ông Trần L làm đại diện là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

[6] Tại phiên tòa phúc thẩm, ông Trần L là người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Văn T1 cho rằng UBND Quận 9 ban hành Quyết định số 17/QĐ-UBND.BBT về việc công bố giá trị bồi thường của hộ ông Nguyễn Văn T nằm trong dự án xây dựng KCNC thành phố tại phường LTM, Quận 9 nhưng không ban hành Quyết định để thu hồi đất đối với phần đất hộ gia đình của ông Nguyễn Văn T là chưa phù hợp với nhận định trên.

Người đại diện hợp pháp của ông Nguyễn Văn T1 giữ nguyên yêu cầu kháng cáo yêu cầu hủy Quyết định số 263/QĐ-UBND ngày 10/7/2020 của UBND Quận 9 về việc bổ sung giá trị bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của hộ ông Nguyễn Văn T, bị thu hồi đất thuộc một phần diện tích 40,997 ha nằm trong ranh quy hoạch dự án KCNC tại Quận 9 nhưng không xuất trình được chứng cứ nào mới để chứng minh cho yêu cầu kháng cáo. Do đó Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Trần L, giữ nguyên bản án sơ thẩm là có căn cứ.

Xét Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm là có căn cứ, phù hợp với nhận định

trên.

[7] Về án phí hành chính phúc thẩm: Ông Nguyễn Văn T là người cao tuổi nên được miễn án phí hành chính phúc thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm về án phí sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 241 của Luật Tổ tụng Hành chính;

Không chấp nhận kháng cáo của ông Trần Lực là người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Văn T1 - Là người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của ông Nguyễn Văn T.

2. Giữ nguyên bản án hành chính số 700/2022/HC-ST Ngày 25/5/2022 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh:

Căn cứ các điều 3, 30, 32, 116, 193, 194 và 206 Luật tổ tụng hành chính; Luật đất đai năm 2013; Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử: Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn T và ông Nguyễn Văn T1 là người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của ông Nguyễn Văn T là ủy quyền là ông Trần L là đại diện yêu cầu hủy Quyết định số 263/QĐ-UBND ngày 10/7/2020 của Ủy ban nhân dân Quận 9 “Về việc bổ sung giá trị bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của hộ ông Nguyễn Văn T, địa chỉ số 34/3, đường 30, tổ 6, khu phố LH, phường LTM, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh, bị thu hồi đất thuộc một phần diện tích 40,997ha nằm trong ranh quy hoạch dự án Khu Công nghệ cao Thành phố tại Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh”; Buộc Ủy ban nhân dân Quận 9 nay là Ủy ban nhân dân thành phố TP Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng đúng chính sách về việc kiểm kê, bồi thường, hỗ trợ tái định cư cho hộ ông Nguyễn Văn T.

3. Về án phí hành chính phúc thẩm: Miễn án phí hành chính phúc thẩm cho ông Nguyễn Văn T. Hoàn trả cho ông Nguyễn Văn T1 số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) đã nộp tạm ứng án phí phúc thẩm theo biên lai thu số 0002539 ngày 29/6/2022 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Các quyết định khác của án sơ thẩm về án phí sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị. 5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

